

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 5, xã T, huyện H, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến T – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 5; Điều 144; Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Tiến T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Tiến T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Công nhận cháu Nguyễn Lê Hà A, sinh ngày 29/8/2008 và

cháu Nguyễn Thái A, sinh ngày 12/11/2010 là con chung của Chị Lê Thị L và Anh Nguyễn Tiến T. Chị L, anh T thỏa thuận giao anh T trực tiếp nuôi cả hai cháu Nguyễn Lê Hà A và cháu Nguyễn Thái A, chị Lê Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T.

Chị Lê Thị L có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Nhưng chị Liên không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu tới việc nuôi con của anh Thông.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Chị Lê Thị L và Anh Nguyễn Tiến T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị Liên nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2017/0002593 ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị L được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THSDS huyện Hoằng Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Phương Thanh